

Số: 97/2018/QĐST-DS

B, ngày 07 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 478/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 14/2, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Các bị đơn: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1971 và ông Trần Ngọc T, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: 15/8A, tổ 2, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T1 và ông Trần Ngọc T đồng ý trả cho bà Trần Thị T số tiền còn lại là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng), bà T không yêu cầu tính lãi và thời hạn trả như sau:

- Ngày 15/11/2018: Trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Ngày 15/12/2018: Trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 15/01/2019: Trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 15/02/2019: Trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 15/3/2019: Trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 10/4/2019: Trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Bà Trần Thị T, bà Nguyễn Thị T1 và ông Trần Ngọc T thống nhất thỏa thuận trường hợp bà Nguyễn Thị T1 và ông Trần Ngọc T vi phạm thời hạn cam kết trả tiền như thỏa thuận trên thì bà T được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Đình chỉ một phần yêu cầu tiền gốc và tiền lãi do nguyên đơn xin rút.

Về án phí sơ thẩm hòa giải thành: Bà Nguyễn Thị T1 và ông Trần Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hòa giải thành 6.250.000đ (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền 6.720.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu tạm ứng án phí số 008876 ngày 13 tháng 8 năm 2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND TP. B;
- THA DS TP. B;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Minh